

Số: 210000638/PCBA-HN

Thành phố Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

PHIẾU TIẾP NHẬN

Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của trang thiết bị y tế thuộc loại A

1. Tên cơ sở công bố: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CÔNG VÀNG
2. Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Center Building, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
3. Số văn bản đề nghị của cơ sở: 182/2021/CV-CV Ngày: 17/05/2021
4. Trang thiết bị y tế thuộc loại A

Tên trang thiết bị y tế: Hệ thống Camera nội soi và phụ kiện

Chủng loại/mã sản phẩm: Theo phụ lục

Tên cơ sở sản xuất: Theo phụ lục

Địa chỉ cơ sở sản xuất: Theo phụ lục

Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm áp dụng: ISO 13485

5. Thông tin về chủ sở hữu trang thiết bị y tế :

Tên chủ sở hữu: Tekno-Medical Optik-Chirurgie GmbH

Địa chỉ chủ sở hữu: Sattlerstrasse 11, 78532 Tuttlingen, Germany

6. Thông tin về cơ sở bảo hành:

- (1) Tên cơ sở: Công ty Cổ phần Thương mại Công Vàng

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Center Building, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại cố định: 02462620044 Điện thoại di động:

7. Thành phần hồ sơ:

1	Phụ lục chi tiết trang thiết bị y tế	X
2	Bản phân loại trang thiết bị y tế	X
3	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ.	X
4	Giấy ủy quyền của chủ sở hữu trang thiết bị y tế	X
5	Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành	X
6	Tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật TTBYT theo Mẫu số 1 (đối với TTBYT thông thường và IVD là máy, thiết bị...), Mẫu số 2 (đối với TTBYT IVD là thuốc thử, chất hiệu chuẩn, vật liệu kiểm soát in vitro) tại Phụ lục 8	X

7	Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc Bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu trang thiết bị y tế công bố áp dụng	x
8	Kết quả đánh giá các thông số hóa, lý, vi sinh và các thông số khác do cơ sở đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về đánh giá sự phù hợp cấp đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước	x
9	Tài liệu hướng dẫn sử dụng của trang thiết bị y tế	x
10	Mẫu nhãn sẽ sử dụng khi lưu hành tại Việt Nam của trang thiết bị y tế	x
11	Giấy chứng nhận lưu hành tự do còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đối với trang thiết bị y tế nhập khẩu hoặc Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế đối với TTBYT sản xuất trong nước	x

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Nguyễn Minh Hải
Chánh Văn phòng

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỨNG LOẠI SẢN PHẨM/ MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
HỌ CAMERA NỘI SOI VÀ PHỤ KIỆN							
1	ENDOSCOPY CAMERA,1-CHIP,TEKNO CAM 2000S SYST.PAL,REMOTE CONTRL.W/O OBJECTIVE,PRO	Chiếc/cái	754-2150 S*	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức, Châu Âu/Đức	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức, Đức	Công ty cổ phần thương mại Cổng Vàng	Tầng 9, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
2	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=22MM OPTIMIZED FOR TEKNO CAM 1500S/1500USB/2000S PRO	Chiếc/cái	754-3912*				
3	ENDOSCOPY CAMERA 1 CHIP, TEKNOCAM 1500S USB, PAL, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2100USB				
4	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 2000S PRO PAL	Chiếc/cái	754-2150S*				
5	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 2000S PRO NTSC	Chiếc/cái	754-2151S*				
6	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=22MM OPTIMIZED FOR TEKNO CAM 1500S/1500USB/2000S PRO	Chiếc/cái	754-3912*				
7	ENDOSCOPY CAMERA 1 CHIP, TEKNOCAM 1500S USB, PAL, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2100USB				
8	CAMERAHEAD FOR TEKNO CAM 2000 S PRO PAL, COMPLETE	Chiếc/cái	981005				
9	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA,3CCD,TEKNO CAM 3000HD, PAL, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2500 HD				
10	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 1500S, PAL	Chiếc/cái	754-2100S-001*				
11	754-3412 HD CONSISTING OF 754-3412 HD-001, 754-3412 HD-002: FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA CONTROL UNIT, WITH CAPTURE AND CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM NEXO HD PAL/NTSC	Chiếc/cái	754-3412 HD				
12	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA CONTROL UNIT, TEKNO CAM NEXO HD, WITH CAPTURE	Chiếc/cái	754-3412 HD-001				
13	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM NEXO HD PAL/NTSC	Chiếc/cái	754-3412 HD-002				
14	4K / UHD ENDOSCOPY CAMERA, 3-MOS, TEKNO CAM 4300 UHD, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2600 UHD				
15	4K / UHD ENDOSCOPY CAMERA, 3-MOS, TEKNO CAM 4300 UHD WITH CAPTURE,	Chiếc/cái	754-2600 USBUHD				
16	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA,1MOS,TEKNO CAM 1000HD WITH CAPTURE, PAL,W/O OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2000USBHD*				

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHUNG LOẠI SẢN PHẨM/ MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
HỌ CAMERA NỘI SOI VÀ PHỤ KIỆN							
17	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA, 1 CHIP, TEKNO CAM 1100HD, PAL/NTSC, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2103 HD	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Công ty cổ phần thương mại Công Vàng	Tầng 9, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
18	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA CONTROL UNIT, TEKNO CAM 3700HD, WITH CAPTURE AND	Chiếc/cái	754-2805-000				
19	FULL-HD CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 3700HD 3CMOS, AUTOCLAVABLE	Chiếc/cái	754-2805-001				
20	FULL-HD CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 3700HD 1CMOS, AUTOCLAVABLE	Chiếc/cái	754-2805-002				
21	TABLET FOR TEKNO CAM 3700 HD	Chiếc/cái	754-2805-010				
22	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA,3MOS,TEKNO CAM 3100HD WITH CAPTURE,PAL,W/O OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2510USBHD*				
23	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 1500S NTSC	Chiếc/cái	981008				
24	FULL-HD CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 3300 HD, 3CCD, AUTOCLAVABLE	Chiếc/cái	754-2802-001				
25	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA CONTROL UNIT, TEKNO CAM 3300HD,PAL,W/O CAMERA HEAD,	Chiếc/cái	754-2802-000				
26	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA,1CHIP,TEKNO CAM 1000HD, PAL/NTSC, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2000 HD				
27	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 1000 HD PAL/NTSC	Chiếc/cái	754-2000-001HD*				
28	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, PAL, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2130				
29	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, WITH IMAGE CAPTURING AND ARCHIVING, USB,	Chiếc/cái	754-2183				
30	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, WITH IMAGE CAPTURING AND ARCHIVING, USB,	Chiếc/cái	754-2132				
31	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, WITH IMAGE CAPTURING AND ARCHIVING, USB,	Chiếc/cái	754-2137R				
32	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, WITH IMAGE CAPTURING AND ARCHIVING, USB,	Chiếc/cái	754-2133R				

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHUNG LOẠI SẢN PHẨM/ MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
HỌ CAMERA NỘI SOI VÀ PHỤ KIỆN							
33	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, WITH IMAGE CAPTURING AND ARCHIVING, USB,	Chiếc/cái	754-2183R	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Công ty cổ phần thương mại Công Vàng	Tầng 9, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
34	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, WITH IMAGE CAPTURING AND ARCHIVING, USB,	Chiếc/cái	754-2132R				
35	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, REMOTE, PAL, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2130R				
36	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, WITH IMAGE CAPTURING AND ARCHIVING, USB,	Chiếc/cái	754-2133				
37	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, WITH IMAGE CAPTURING AND ARCHIVING, USB,	Chiếc/cái	754-2137				
38	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA, 3-MOS, TEKNO CAM 3100HD, PAL, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2510 HD				
39	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, NTSC, WITHOUT OBJECTIV	Chiếc/cái	754-2131				
40	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, REMOTE, NTSC, WITHOUT OBJECTIV	Chiếc/cái	754-2131R				
41	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, DIGITAL VIDEO OUT-HDMI, PAL WITHOUT	Chiếc/cái	754-2134				
42	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, DIGITAL VIDEO OUT-HDMI, NTSC, WITHOUT	Chiếc/cái	754-2135				
43	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, DIGITAL VIDEO OUT-HDMI, REMOTE, PAL	Chiếc/cái	754-2134R				
44	ENDOSCOPY CAMERA, 1 CCD, TEKNO CAM 2100, DIGITAL VIDEO OUT-HDMI, REMOTE, NTSC	Chiếc/cái	754-2135R				
45	FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA, 3-MOS, TEKNO CAM 3100HD, NTSC, WITHOUT OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-2511 HD				
46	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=18,5MM OPTIMIZED FOR TEKNO CAM 500 LED	Chiếc/cái	754-3911-19				
47	CAMERA HEAD WITH BUTTONS FOR TEKNO CAM 2100, PAL 754-2130R/ 754-2132R/	Chiếc/cái	754-2130R-001				
48	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 2100, PAL	Chiếc/cái	754-2130-001*				

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỨNG LOẠI SẢN PHẨM/ MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
HỌ CAMERA NỘI SOI VÀ PHỤ KIỆN							
49	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 1100, PAL	Chiếc/cái	754-2120-001*	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Công ty cổ phần thương mại Công Vàng	Tầng 9, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
50	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 1100, NTSC	Chiếc/cái	754-2121-001*				
51	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 2100, NTSC	Chiếc/cái	754-2131-001*				
52	CAMERA HEAD WITH BUTTONS FOR TEKNO CAM 2100, NTSC	Chiếc/cái	754-2131R-001*				
53	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=13,5MM OPTIMIZED FOR TEKNO CAM 500 LED	Chiếc/cái	754-3911-13				
54	FULL-HD CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 3300 HD, 1CCD, AUTOCLAVABLE, NTSC COMPATIBLE	Chiếc/cái	754-2802-004*				
55	CAMERA HEAD FOR TEKNO CAM 2000S PRO NTSC	Chiếc/cái	754-2151S-001*				
56	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=24MM OPTIMIZED FOR TEKNO CAM NEXO HD	Chiếc/cái	754-3412-24 HD				
57	CAMERA HEAD FOR FULL-HD ENDOSCOPY CAMERA ,3MOS, TEKNO CAM 3100HD/ TEKNO CAM 3100HD USB	Chiếc/cái	754-2510HD-001				
58	CAMERA HEAD FOR 4K CAMERA, 3MOS, TEKNO CAM 4300UHD/TEKNO CAM 4300 USBUHD	Chiếc/cái	754-2600UHD-001				
59	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=15MM	Chiếc/cái	754-3900-15				
60	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=21MM FOR 1CCD CAMERAS	Chiếc/cái	754-3900-21				
61	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=28MM FOR 1CCD CAMERAS	Chiếc/cái	754-3900-28				
62	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=35MM FOR 1CCD CAMERAS	Chiếc/cái	754-3900-35				
63	OBJECTIVE - ZOOM, F=15-25MM	Chiếc/cái	754-3901				
64	OBJECTIVE - ZOOM, F=25-40MM	Chiếc/cái	754-3902				

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỨNG LOẠI SẢN PHẨM/ MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
HỌ CAMERA NỘI SOI VÀ PHỤ KIỆN							
65	ADAPTER FOR USE IN WOMENS URETHROSCOPY	Chiếc/cái	790-334	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Công ty cổ phần thương mại Công Vàng	Tầng 9, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
66	LUER-LOCK TUBE CONNECTOR	Chiếc/cái	790-398				
67	LUER-LOCK TUBE CONNECTOR WITH STOPCOCK	Chiếc/cái	790-399				
68	BEAMSPLITTER OBJECTIVE 90° ANGLED F=30MM QUICK LOCK, ROTATABLE, SPLIT 90/10	Chiếc/cái	754-3905				
69	BEAMSPLITTER OBJECTIVE 90° ANGLED F=25MM QUICK LOCK, ROTATABLE, SPLIT 90/10	Chiếc/cái	754-3906				
70	ADAPTER FOR RESECTOSCOPE-SHEATHS	Chiếc/cái	790-333				
71	BEAMSPLITTER OBJECTIVE 90° ANGLED F=18MM QUICK LOCK, ROTATABLE, SPLIT 90/10	Chiếc/cái	754-3907				
72	BEAMSPLITTER OBJECTIVE 90° ANGLED F=25MM QUICK LOCK, ROTATABLE, SPLIT 90/10,BLIND	Chiếc/cái	754-3903				
73	BEAMSPLITTER OBJECTIVE 90° ANGLED F=30MM QUICK LOCK, ROTATABLE, SPLIT 90/10,BLIND	Chiếc/cái	754-3904				
74	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=21MM FOR 3CCD CAMERAS	Chiếc/cái	754-3909-21				
75	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=25MM FOR 3CCD CAMERAS	Chiếc/cái	754-3909-25				
76	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=28MM FOR 3CCD CAMERAS	Chiếc/cái	754-3909-28				
77	ADAPTOR FOR RESECTOSCOPE SHEATHS	Chiếc/cái	790-326				
78	OBJECTIVE VARIO-ZOOM F 15 -35MM, C-MOUNT, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3908				
79	ADAPTER FOR FLEXIBLE OLYMPUS ENDOSCOPES, IN COMBINATION WITH STANDARD OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-7943				
80	CATHETER ADAPTER WITH LUER-LOCK CONNECTOR	Chiếc/cái	790-397				

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHUNG LOẠI SẢN PHẨM/ MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
HỌ CAMERA NỘI SOI VÀ PHỤ KIỆN							
81	ADAPTOR FOR EMS® SWISS LITHOCLAST 1	Chiếc/cái	790-384	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Công ty cổ phần thương mại Công Vàng	Tầng 9, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
82	HD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=25MM FOR 3CCD CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-25HD				
83	HD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=28MM FOR 3CCD CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-28HD				
84	HD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=14MM (UROLOGY) FOR HD-CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-14HD				
85	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=14MM	Chiếc/cái	754-3900-14				
86	ADAPTOR FOR RESECTOSCOPE SHEATHS WITH QUICK-LOCK FIXATION	Chiếc/cái	790-430				
87	HD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=21MM FOR HD-CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-21HD				
88	OBJECTIVE OOM, F 13 - 25MM C-MOUNT, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3913				
89	ADAPTER FOR FLEXIBLE PENTAX ENDOSCOPES, IN COMBINATION WITH STANDARD OBJECTIVE	Chiếc/cái	754-7944*				
90	BEAMSPLITTER OBJECTIVE 90° ANGLED F=18MM QUICK LOCK, ROTATABLE, SPLIT 90/10,BLIND	Chiếc/cái	754-3918				
91	OBJECTIVE, C-MOUNT, F=25MM FOR 1CCD CAMERAS	Chiếc/cái	754-3900-25				
92	HD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=35MM FOR HD-CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-35HD				
93	ADAPTOR FOR EMS® SWISS LITHOCLAST 2	Chiếc/cái	790-404				
94	4K/UHD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=14MM (UROLOGY) FOR 4K/UHD-CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-14 UHD				
95	4K/UHD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=21MM FOR 4K/UHD-CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-21 UHD				
96	4K/UHD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=25MM FOR 4K/UHD-CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-25 UHD				

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM/ MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
HỌ CAMERA NỘI SOI VÀ PHỤ KIỆN							
97	4K/UHD-OBJECTIVE, C-MOUNT, F=28MM FOR 4K/UHD-CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3909-28 UHD	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Tekno – Medical Optik – Chirurgie Đức	Công ty cổ phần thương mại Công Vàng	Tầng 9, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
98	CONICAL TIP FOR EAR SYRINGE TK Z0000125597	Chiếc/cái	Z0000131347				
99	4K/UHD ZOOM OBJECTIVE,C-MOUNT, F=16-32MM FOR 4K/UHD-CAMERAS, SOAKABLE	Chiếc/cái	754-3914 UHD				